TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Bạc Liêu, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Huyền D**, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khóm C, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khóm C, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Huyền D với ông Nguyễn Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Lê Huyền D và ông Nguyễn Quốc T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Lê Huyền D và ông Nguyễn Quốc T thống nhất xác định trong quá trình chung sống có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Xuân T1, sinh ngày 21/10/1997 và Nguyễn Lê Quốc T2, sinh ngày 29/9/2003, hiện các cháu đã đủ tuổi trưởng thành có khả năng lao động lo cho bản thân, không có yêu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.3. Về tài sản chung: Bà Lê Huyền D và ông Nguyễn Quốc T thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung, nợ riêng: Bà Lê Huyền D và ông Nguyễn Quốc T thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về Án phí: Bà Lê Huyền D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008532 ngày 27/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, được đối trừ, bà D được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.Bạc Liêu;
- THA Tp.Bạc Liêu;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Hồng Trinh